

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2021/DSST

Ngày: 24-5-2021

V/v: “*Tranh chấp về bồi thường thiệt hại
ngoài hợp đồng do sức khỏe bị xâm phạm*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Mai Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đình Dũng

2. Bà Nguyễn Thị Anh Thư

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Ông Võ Hồng Phương – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 469/2020/TLST- DS ngày 19 tháng 11 năm 2020 về “*Tranh chấp về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do sức khỏe bị xâm phạm*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2021/QĐST-DS ngày 12/4/2021, Thông báo mở lại phiên tòa số 31/TB-TA ngày 11/5/2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị L1, sinh năm 1959; Địa chỉ: Đội 6, thôn Long B, xã T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho bà L1: Ông Trần Việt N - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Quảng Ngãi.

Bị đơn: Ông Lương Tấn P, sinh năm 1980; Địa chỉ: Đội 6, thôn L, xã T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị L2, sinh năm 1958; Địa chỉ: Đội 6, thôn L, xã T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

Bà L1, ông N, ông P, bà L2 có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 05/9/2020, đơn khởi kiện bổ sung ngày 26/10/2020, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Bà Nguyễn Thị L1 là nguyên đơn trình bày:

Ngày 03/6/2019, bà đang đi làm thuê cho bà Lê Thị I tại gò ông H, thôn L, xã T thì bất ngờ bị ông Lương Tấn P đến dùng tay đánh vào mí mắt bên phải và dùng chân đá, đạp nhiều cái vào người bà khiến bà ngã xuống đường ngất xỉu không còn biết gì, sau đó ông P bỏ ra về. Một lúc sau, ông P quay lại và nói “Tao đánh mày cho chết luôn” nhưng có ông N cùng xóm can ngăn. Bà phải đi cấp cứu ở Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ngãi. Sau khi sự việc xảy ra, Công an xã T đã đến hiện trường lập biên bản sự việc và ghi lời khai bà, ông P và những người làm chứng, đồng thời ra quyết định xử phạt hành chính với ông P. Ngoài ra, Công an xã T và UBND xã T đã mời bà và ông P đến làm việc và hòa giải nhiều lần nhưng không thành.

Nay bà yêu cầu Tòa án buộc ông Lương Tấn P bồi thường thiệt hại cho bà do sức khỏe bị xâm phạm với tổng số tiền là 42.409.078 đồng (*Bốn mươi hai triệu, bốn trăm lẻ chín nghìn, không trăm bảy mươi tám đồng*), trong đó: Tiền tàu xe đi lại là 1.535.000 đồng; Chi phí bồi dưỡng trong thời gian điều trị tại bệnh viện là 3.300.000 đồng; Tiền viện phí và thuốc men là 6.774.078 đồng; Thu nhập thực tế bị mất của người bị thiệt hại là: 150.000 đồng/ngày x 98 ngày = 14.700.000 đồng; Thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc người bị thiệt hại là: 150.000 đồng/ngày x 08 ngày = 1.200.000 đồng; Tồn thất về tinh thần tương ứng 10 tháng lương cơ sở là: 10 tháng x 1.490.000 đồng = 14.900.000 đồng.

Tài liệu chứng cứ Bà Nguyễn Thị L1 giao nộp gồm có: Thông báo 50/TB-CAX ngày 31/3/2020 của Công an xã T; Công văn 1215/TB-CATP ngày 06/5/2020 của Công an TP. Quảng Ngãi; 08 Biên lai cước phí xe taxi; 11 (Mười một) Đơn thuốc và hóa đơn bán lẻ các ngày 11/6/2019, 24/6/2019, 02/7/2019, 08/7/2019, 22/7/2019, 06/8/2019, 14/8/2019, 23/8/2019, 08/10/2019, 18/10/2019, 25/10/2019; 07 (Bảy) Hóa đơn mua thuốc các ngày 11/6/2019, 02/7/2019, 22/7/2019, 06/8/2019, 14/8/2019, 08/10/2019, 25/10/2019.

Bị đơn ông Lương Tấn P trình bày:

Ngày 03/6/2019 tại Gò ông H, xã T do mâu thuẫn trong việc tháo nước ở ruộng lúa nên giữa ông và bà L1 có cãi vã, do nóng giận, không kiềm chế được bản thân nên ông đã dùng tay tát vào mặt bà L1, ông chỉ tát bà L1 một cái, do bà L1 nắm áo của ông và lời ông nên ông dùng tay hất bà L1 ra khiến bà L1 ngã xuống đường, sau đó ông bỏ về, bà L1 trình bày ông quay lại dọa đánh bà L1 là không đúng sự thật. Thương tích của Bà Nguyễn Thị L1 là do ông gây ra, khiến bà L1 phải nhập viện điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ngãi từ ngày 03/6/2019 đến ngày 11/6/2019, ngoài ông thì không có ai khác gây thương tích cho bà L1. Theo yêu cầu bồi thường thiệt hại của bà L1 ông chỉ đồng ý các khoản bồi thường sau:

Tiền thuốc và tiền tàu xe: 8.309.078 đồng; Hỗ trợ về tiền ăn: 1.040.000 đồng; Thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc người bị thiệt hại là: 150.000

đồng/ngày x 08 ngày = 1.200.000 đồng; Thu nhập thực tế bị mất của người bị thiệt hại là 38 ngày x 150.000 đồng/ngày = 5.700.000 đồng; Tiền tổn thất về tinh thần tương ứng 01 tháng lương cơ sở với số tiền 1.490.000 đồng.

Tổng cộng số tiền ông đồng ý bồi thường cho bà L1 là 17.739.078 đồng (*Mười bảy triệu, bảy trăm ba mươi chín nghìn, không trăm bảy mươi tám đồng*).

Ông không đồng ý bồi thường các khoản sau:

+ Tiền chi phí bồi dưỡng trong thời gian điều trị tại bệnh viện là 3.300.000 đồng vì bà L1 không xuất trình được hóa đơn và chỉ định của bác sỹ điều trị, ông chỉ đồng ý hỗ trợ về tiền ăn là 1.040.000 đồng.

+ Thu nhập thực tế bị mất của người bị thiệt hại là 98 ngày x 150.000 đồng/ngày = 14.700.000 đồng vì bà L1 chỉ bị các vết thương nông, sung và bầm tím ở mặt, không bị tổn thương nghiêm trọng, ông chỉ đồng ý bồi thường 38 ngày x 150.000 đồng/ngày = 5.700.000 đồng.

+ Tổn thất về tinh thần tương ứng 10 tháng lương cơ sở là 14.900.000 đồng, ông chỉ đồng ý bồi thường 01 tháng lương cơ sở tương ứng số tiền 1.490.000 đồng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị L2 trình bày: Bà là chị ruột của bà L1 và là người chăm sóc cho bà L1 trong thời gian điều trị tại bệnh viện nên bà bị mất thu nhập 150.000 đồng/ngày x 08 ngày = 1.200.000 đồng, số tiền này bà L1 đã thanh toán đủ cho bà nên đề nghị Tòa án khi giải quyết giao số tiền này cho bà L1 nhận, bà không còn liên quan gì.

Ý kiến của người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của nguyên đơn:

Căn cứ Điều 584, Điều 585, Điều 590 Bộ luật Dân sự 2015, đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho nguyên đơn tổng số tiền là 42.409.078 đồng. (*Bốn mươi hai triệu, bốn trăm lẻ chín nghìn, không trăm bảy mươi tám đồng*).

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi phát biểu tại phiên tòa:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử đều đúng theo qui định của pháp luật về thẩm quyền thụ lý, về quan hệ pháp luật tranh chấp, về tư cách những người tham gia tố tụng, về thu thập chứng cứ, thời hạn gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu và tổng đạt các văn bản tố tụng cho những người tham gia tố tụng, về thời hạn chuẩn bị xét xử đúng hạn theo quy định pháp luật.

Về nội dung: Căn cứ Điều 5, Điều 94, Điều 95, khoản 1, khoản 5 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Điều 584, Điều 585, Điều 590 Bộ luật dân sự 2015; Điều 12, 14, 26 Nghị quyết 326/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Bà Nguyễn Thị L1, buộc bị đơn ông Lương Tấn P phải bồi thường cho bà L1 các

khoản chi phí hợp lý như sau: Tiền tàu xe đi lại là 1.535.000 đồng; Chi phí bồi dưỡng trong thời gian điều trị tại bệnh viện là 1.040.000 đồng; Tiền viện phí, điều trị là 6.774.078 đồng; Thu nhập thực tế bị mất của người bị thiệt hại là: 150.000 đồng/ngày x 38 ngày = 5.700.000 đồng; Thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc người bị thiệt hại là: 150.000 đồng/ngày x 08 ngày = 1.200.000 đồng; Tổn thất về tinh thần tương ứng 01 tháng lương cơ sở là 1.490.000 đồng, tổng cộng là: 17.774.078 đồng.

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Bà Nguyễn Thị L1 các khoản chi phí không hợp lý với số tiền là 22.410.000 đồng.

Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm tương ứng với phần yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận. Nguyên đơn được miễn án phí dân sự sơ thẩm đối với phần yêu cầu không được Tòa án chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định

[1] Về tố tụng:

Theo yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Tòa án thụ lý vụ án và xác định quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án là: “*Tranh chấp về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do sức khỏe bị xâm phạm*” là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung

[2.1] Bị đơn ông Lương Tấn P thừa nhận vào ngày 03/6/2019 tại Gò ông H, xã T, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi do mâu thuẫn trong việc tháo nước ở ruộng lúa nên giữa ông P và Bà Nguyễn Thị L1 có cãi vã, xô xát, ông P có đánh bà L1, hậu quả gây tổn thương cơ thể cho bà L1 dẫn đến việc bà L1 phải nhập viện điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ngãi điều trị từ ngày 03/6/2019 đến ngày 11/6/2019.

[2.2] Theo hồ sơ trích sao bệnh án số 25601/19 ngày 11/6/2019 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ngãi chẩn đoán Bà Nguyễn Thị L1 bị tổn thương nông ở đầu do bị đánh vào đầu và ngực bằng tay, sưng đầu vùng đỉnh, sưng, bầm tím mắt trái. Theo giấy ra viện cùng ngày 11/6/2019 xác nhận bà L1 được xuất viện chỉ định dùng thuốc theo đơn, bà L1 không yêu cầu giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể.

[2.3] Tại Thông báo 50/TB- CAX ngày 31/3/2020 của Công an xã T thể hiện Công an xã T đã tiến hành hòa giải sự việc giữa hai bên trong đó có trách

nhệm bồi thường dân sự theo đơn yêu cầu của Bà Nguyễn Thị L1 với ông Lương Tấn P nhưng không hòa giải được. Tại Công văn số 1215/TB-CATP ngày 06/5/2020 của Công an thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi kết luận: Hành vi của ông Lương Tấn P đã vi phạm điểm a khoản 2 Điều 5 quy định tại Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ về vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội, phòng, chống tệ nạn xã hội...và xử phạt hành chính đối với ông P.

[2.4] Xét, bà L1 khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Lương Tấn P bồi thường thiệt hại cho bà do sức khỏe bị xâm phạm với tổng số tiền là 42.409.078 đồng, trong đó: Tiền tàu xe đi lại là 1.535.000 đồng; Chi phí bồi dưỡng trong thời gian điều trị tại bệnh viện là 3.300.000 đồng; Tiền viện phí và thuốc men là 6.774.078 đồng; Thu nhập thực tế bị mất của người bị thiệt hại là: 150.000 đồng/ngày x 98 ngày = 14.700.000 đồng; Thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc người bị thiệt hại là: 150.000 đồng/ngày x 08 ngày = 1.200.000 đồng; Tổn thất về tinh thần tương ứng 10 tháng lương cơ sở là: 10 tháng x 1.490.000 đồng = 14.900.000 đồng.

Theo chứng từ Bà Nguyễn Thị L1 nộp tại hồ sơ, các khoản chi tiền tàu xe (taxi), tiền viện phí, tiền thuốc có chứng từ tổng cộng là 8.309.078 đồng.

Theo quy định tại Khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585, Điều 590 Bộ luật Dân sự 2015. Căn cứ vào các chứng từ hợp lệ, tổn thương cơ thể của bà L1 và yêu cầu của nguyên đơn, ý kiến của bị đơn, Hội đồng xét xử chấp nhận các khoản tiền bồi thường hợp lý như sau:

Chi phí điều trị, viện phí là 6.774.078 đồng; chi phí đi lại của người bị hại lượt đi và về xã T – thành phố Quảng Ngãi là 1.535.000 đồng, chi phí bồi dưỡng phục hồi sức khỏe là 2.000.000 đồng, tiền mất thu nhập của bà L1 (từ ngày 03/6/2019 đến 11/7/2019): 38 ngày x 150.000 đồng/ngày = 5.700.000 đồng; thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc (từ ngày 03/6/2019 đến 11/6/2019): 08 ngày x 150.000 đồng/ngày = 1.200.000 đồng; tiền tổn thất về tinh thần 02 tháng lương tối thiểu do Nhà nước quy định tại thời điểm giải quyết bồi thường là 02 tháng x 1.490.000.000 đồng/tháng = 2.980.000 đồng. Tổng cộng 20.189.078 đồng.

Trong vụ án, ông Lương Tấn P là người có lỗi trực tiếp xâm phạm, gây thiệt hại về sức khỏe cho Bà Nguyễn Thị L1, do đó buộc ông P phải bồi thường cho bà L1 thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm, số tiền 20.189.078 đồng theo qui định tại Khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585, Điều 590 Bộ luật Dân sự 2015.

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Bà Nguyễn Thị L1 buộc ông Lương Tấn P bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bà L1 các khoản chi phí không hợp lý với số tiền là 22.220.000 đồng, (42.409.078 đồng - 20.189.078 đồng).

[3] Đối với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi về nội dung có một phần phù hợp với nhận định đã nêu của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[4] Đối với ý kiến của người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của nguyên đơn về nội dung có một phần phù hợp với nhận định đã nêu của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[5] Về án phí: Căn cứ điểm d, đ Điều 12, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2006 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với số tiền phải bồi thường thiệt hại cho nguyên đơn là 1.009.454 đồng, {(20.189.078 đồng x 5%)}

Nguyên đơn là người yêu cầu bồi thường về sức khỏe, thuộc hộ cận nghèo, có đơn xin miễn án phí và được miễn án phí dân sự sơ thẩm đối với phần yêu cầu không được Tòa án chấp nhận theo điểm d, đ Điều 12 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2006 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, các Điều 228, 235, 266, 271, khoản 1 Điều 273, Điều 278 và Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585, Điều 590 Bộ luật Dân sự 2015; điểm d, đ Điều 12, Điều 26 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2006 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Tuyên xử:

1/ Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Bà Nguyễn Thị L1. Buộc ông Lương Tấn P phải bồi thường cho Bà Nguyễn Thị L1 thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm với số tiền là 20.189.078 đồng (*Hai mươi triệu, một trăm tám mươi chín nghìn, không trăm bảy mươi tám đồng*).

2/ Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Bà Nguyễn Thị L1 buộc ông Lương Tấn P bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bà L1 các khoản chi phí không hợp lý với số tiền là 22.220.000 đồng, (42.409.078 đồng - 20.189.078 đồng).

3/ Ông Lương Tấn P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.009.454 đồng (*Một triệu, không trăm lẻ chín nghìn, bốn trăm năm mươi bốn đồng*).

4/ Bà Nguyễn Thị L1 được miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm đối với phần yêu cầu không được Tòa án chấp nhận.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

5/ Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND TP Quảng Ngãi;
- Chi cục THADS T.P Quảng Ngãi;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Mai Hạnh